TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 79/2023/HS-ST
Ngày: 03/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng.

2. Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLST- HS ngày 15 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh năm: 1991, tại Phú Thọ; nơi thường trú: Khu B, xã C, huyện D, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ và bà: Nguyễn Thị Q; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con;

Tiền án: 02;

- Bản án số 72/2016/HSST ngày 22/6/2016, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

- Bản án số 245/2018/HSST ngày 16/11/2018, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Nhân thân:

- Ngày 28/8/2008, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản";

- Bản án số 106/2013/HS-ST ngày 17/7/2013, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 17 tháng 06 ngày về tội "Trộm cắp tài sản";

- Bản án số 440/2013/HS-ST ngày 31/12/2013, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của bản án số 106/2013/HS-ST ngày 17/7/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 08 tháng 18 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là: 26 tháng 18 ngày tù.

Bị tạm giam từ ngày 29/5/2022 đến ngày 02/3/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; (bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Võ H, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: E, đường F, phường G, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hộ kinh doanh Vi tính A;

Địa điểm kinh doanh: Số I, đường K, khu phố M, phường N, thành phố O, tỉnh Đồng Nai;

Đại diện hộ kinh doanh: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: P, tổ U, khu phố V, phường X, thành phố O, tỉnh Đồng Nai; (vắng mặt);

2. Anh Nguyễn Duy K, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Số I, đường K, khu phố M, phường N, thành phố O, tỉnh Đồng Nai; (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 06 phút ngày 26/5/2022, Nguyễn Thành L đi bộ từ đường Kha Vạn Cân về hướng phường L Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến trước cửa hàng gas "Hưng Thịnh" của anh Võ H ở địa chỉ số Y, đường A1, khu phố B1, phường C1, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện trong cửa hàng có một người phụ nữ và một đứa bé đang năm ngủ, trên bàn làm việc phía bên phải có để một máy vi tính xách tay hiệu Dell màu đen, Core i5 màn hình 15.6 inch, Ram 4GB, ổ cứng 500 GB nên nảy sinh ý định trộm cặp bán lấy tiền tiêu xài. L đi bộ vào cửa hàng, dùng tay phải rút dây sạc của máy tính xách tay rồi cầm máy tính đi ra khỏi cửa hàng.

Sau đó, L mang máy tính xách tay trên đến cửa hàng “A" ở số I, đường K, khu phố M, phường N, thành phố O, tỉnh Đồng Nai gặp anh Nguyễn Duy K (nhân viên của cửa hàng) bán với giá 1.500.000 đồng, rồi tiêu xài hết số tiền trên.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, anh Võ H đi công việc thì nhận được điện thoại của người nhà báo bị mất máy tính. Anh H kiểm tra camera tại của hàng thì phát hiện sự việc L lấy trộm máy tính của mình.

Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/5/2022, anh Võ H đang lưu thông trên đường Kha Vạn Cân về cửa hàng. Khi đến đầu đường 16 (gần cửa hàng gas Hưng Thịnh) thì phát hiện Nguyễn Thành L có đặc điểm giống với người đã lấy trộm máy vi tính xách tay của anh vào ngày 26/5/2022 tại cửa hàng gas nên anh Hòa đã giữ lại và trình báo Công an phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT- VKSTĐ ngày 08/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Thành L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Thành L;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành L. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù giam;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Vào khoảng 15 giờ 06 phút ngày 26/5/2022, bị cáo Nguyễn Thành L có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 cái máy tính xách tay màu đen hiệu Dell, modell 3558, màn hình 15,6 inch, Ram 4GB, ổ cứng 500GB, core i5 của anh Võ H tại địa chỉ nhà số Y, đường A1, khu phố B1, phường C1, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 29/5/2022, bị cáo bị anh Võ H phát hiện và giao cho Công an phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý;

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 183-KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 01/6/2022 của Hội đồng định giá trong TTHS- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức kết luận: 01 cái máy tính xách tay màu đen hiệu Dell, modell 3558, màn hình 15,6 inch, ram 4GB, ổ cứng 500GB, core i5; có đơn giá 4.600.000 đồng (thời điểm định giá ngày 26/5/2022);

Như vậy, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, được xác định phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tang vật chứng thu giữ được. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương, trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 4.600.000 đồng. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 của điều luật đã viện dẫn.

[3] Bị cáo có nhân thân xấu; do đó khi quyết định hình phạt cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại; có thời gian đi nghĩa vụ quân sự, hiện nay bị cáo đang bị bệnh nặng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Võ H đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ bồi thường gì khác, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị hại;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Duy T- đại diện Hộ kinh doanh vi tính A đã mua lại 01 cái máy tính xách tay màu đen hiệu Dell nêu trên mà bị cáo đem đến cửa hàng bán với số tiền là 1.500.000 đồng. Anh T không biết tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại đem đến bán tại cửa hàng là tài sản do bị cáo phạm tội mà có và không yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ trả lại cho anh T số tiền 1.500.000 đồng, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của anh Thanh;

[5] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của bị cáo: 01 áo thun nam, ngắn tay, màu xám, phía trước áo có in chữ R7-SEVEN và 01 quần tây nam, màu đen, sọc Krô- các vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- 02 USB màu xanh- vật chứng lưu giữ hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, là chứng cứ trực tiếp của vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Anh Nguyễn Duy K là nhân viên của Hộ kinh doanh Vi tính A trực tiếp mua tài sản bị cáo chiếm đoạt đem đến cửa hàng bán, không biết tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thành L** phạm tội "Trộm cắp tài sản";

2. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành L** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2022 đến ngày 02/3/2023);

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) áo thun nam, ngắn tay, màu xám, phía trước áo có in chữ R7-SEVEN;

- 01 (một) quần tây nam, màu đen, sọc Krô;

(Theo Phiếu nhập kho số NK23/106C, ngày 09/02/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh);

4. Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS TP. Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS TP. Thủ Đức
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL, NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thúy Nga